

**POLICY
BRIEF****KẾT NỐI DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT
THỂ CỦA NGƯỜI MA COONG VỚI
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CÁCH TIẾP
CẬN VÙNG ĐỆM DI SẢN THẾ GIỚI TẠI
PHONG NHA – KÈ BÀNG****LINKING INTANGIBLE HERITAGE
OF THE MACOONG, SUSTAINABLE
DEVELOPMENT AND WORLD
HERITAGE BUFFERZONE APPROACHES
IN PHONG NHA KÈ BÀNG**

NHỮNG ĐIỂM CHÍNH SÁCH NỔI BẬT

- Di sản văn hóa phi vật thể ngày càng nhận được sự quan tâm ở cả cấp tỉnh và cấp quốc gia, song những hàm ý của di sản đối với chính sách phát triển vẫn chưa được nhận thức và vận dụng đầy đủ.
- Lễ hội Đập trống, với tư cách là một bộ phận trong hệ thống di sản văn hóa phi vật thể rộng lớn hơn của người Ma Coong ở tỉnh Quảng Trị, cung cấp một trường hợp đáng chú ý để xem xét những hàm ý chính sách từ góc độ phát triển bền vững.
- Mặc dù sự quan tâm của tỉnh đối với đa dạng văn hóa đã gia tăng trong những năm gần đây, việc triển khai trên thực tế vẫn chưa tương xứng với những nỗ lực bảo vệ đa dạng sinh học. Người Ma Coong sinh sống ở khu vực giáp Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, nơi các tri thức và thực hành tập quán của cộng đồng có vai trò quan trọng đối với việc duy trì cả đa dạng tự nhiên lẫn đa dạng văn hóa.
- Cần tăng cường sự kết nối giữa bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể với công tác quy hoạch và quản lý Di sản Thế giới. Một cách tiếp cận quy hoạch tích hợp có thể phát huy mối quan hệ tương hỗ giữa di sản tự nhiên và di sản văn hóa, đồng thời góp phần hạn chế nguy cơ tiếp tục suy giảm cả đa dạng sinh học và đa dạng văn hóa.

POLICY HIGHLIGHTS

- Intangible cultural heritage is receiving growing attention at both provincial and national levels, yet development policy implications are often poorly understood.
- The Lễ hội đập trống ceremony as part of intangible cultural heritage more broadly among the Macoong in Quảng Trị province and offers interesting insights into possible policy implications from a sustainable development perspective.
- Whereas provincial attention to cultural diversity has grown in recent years, implementation lags behind efforts to protect biodiversity. The Macoong live on the edge of the Phong Nha Kẻ Bàng National Park and customary practices are crucial for the natural and cultural diversity of the area.
- Stronger linkages between intangible cultural heritage and World Heritage planning and management are needed. An integrated planning approach can help strengthen natural and cultural heritage synergies and avoid further biodiversity and cultural loss.

GIỚI THIỆU

Trong khuôn khổ dự án nghiên cứu hợp tác về di sản và phát triển ở Việt Nam, bản tóm lược chính sách này trình bày một số nhận định và hàm ý chính sách rút ra từ nghiên cứu về Lễ hội đập trống, đồng thời xem xét những bài học của trường hợp này đối với phát triển bền vững và quy hoạch bảo tồn. Nghiên cứu thực địa được tiến hành qua nhiều đợt khảo sát tại địa bàn từ năm 2022 đến đầu năm 2026.

Trong những năm gần đây, mối quan hệ giữa tự nhiên và văn hóa ngày càng nhận được sự quan tâm trong lĩnh vực bảo tồn di sản (Larsen and Wijesuriya 2015). Tuy nhiên, trên thực tế, một ranh giới mang tính nhân tạo giữa tự nhiên và văn hóa vẫn thường xuyên được duy trì trong các lĩnh vực chính sách, dẫn đến việc xem nhẹ những mối quan hệ lâu đời, cùng hình thành và biến đổi giữa di sản tự nhiên và di sản văn hóa của các cộng đồng cư dân bản địa. Hệ quả là hai lĩnh vực này được quản lý bởi những cơ quan khác nhau, với chức năng, phương thức hoạt động và nguồn ngân sách riêng biệt, trong khi thiếu những cơ chế phối hợp rõ ràng cũng như một cách tiếp cận quy hoạch lấy con người và cộng đồng làm trung tâm.

Xã Thượng Trạch, nằm ở phía nam của khu Di sản Thế giới và giáp biên giới Lào, là một trường hợp đặc biệt có ý nghĩa. Với dân cư chủ yếu là người Ma Coong và Arem, đây là một khu vực có tính đa dạng văn hóa cao, nơi còn duy trì những hệ thống tri thức bản địa phức tạp, các thực hành nông nghiệp truyền thống như canh tác nương rẫy, đời sống nghi lễ phong phú và những mối liên hệ lâu đời giữa cộng đồng, tổ tiên và lãnh thổ. Người Ma Coong thuộc nhóm Bru - Vân Kiều, nói ngôn ngữ thuộc nhóm Môn-Khmer, từ lâu đã duy trì mối quan hệ mật thiết với hệ sinh thái rừng đá vôi và nguồn đa dạng sinh học của khu vực. Sinh sống tại xã vùng đệm cực nam của Phong Nha - Kẻ Bàng, người Ma Coong chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ trong tổng số khoảng 159.325 cư dân của toàn bộ khu vực vùng đệm.

As part of a collaborative research project on heritage and development processes in Vietnam, this brief account presents policy insights from research into the Lễ hội đập trống and lessons for sustainable development and conservation planning. Fieldwork involved several visits to the area between 2022 and early 2026.

Recent years have seen growing attention to the importance of nature-culture linkages in heritage conservation (Larsen and Wijesuriya 2015). Far too often, however, an artificial divide is maintained between nature and culture policy fields leading to the neglect of long-standing, co-evolving ancestral connections between natural and cultural heritage. As a consequence, it is not unusual that the two domains are managed by different departments with separate mandates, working approaches and budgets without clear lines of cooperation and people-centred planning.

Thượng Trạch commune located on the Southern border of the World Heritage site bordering Laos, offers important lessons. Predominantly inhabited by Macoong and Arem ethnic minorities, the commune is a hotspot of cultural diversity harbouring complex indigenous knowledge systems and agricultural practices (shifting cultivation), rich ceremonial practices and ancestral territorial connections. The Macoong belong to the Bru - Vân Kiều, Mon Khmer speaking ethnic minorities and have maintained longstanding connections with the karst forest and its biodiversity. Inhabiting the southernmost bufferzone commune of PNKB, they represent only a small percentage of the total bufferzone population amounting to some 159.325 people².



INTRODUCTION



LỄ HỘI ĐẬP TRỐNG VÀ BỐI CẢNH VĂN HÓA RỘNG HƠN

Mặc dù đa dạng văn hóa đôi khi vẫn bị nhìn nhận một cách không phù hợp như một vấn đề nằm bên ngoài phạm vi của các khu Di sản Thiên nhiên Thế giới, tại những địa bàn như Phong Nha - Kẻ Bàng, vấn đề này đang ngày càng nhận được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, cơ quan quản lý và các tổ chức tài trợ quốc tế. Từ những thảo luận về vai trò của đa dạng văn hóa và quyền của các dân tộc thiểu số (Larsen 2016), đến các kế hoạch phát triển vùng đệm và những khoản đầu tư phát triển địa phương của Ban Quản lý, đa dạng văn hóa đang ngày càng trở thành một nội dung quan trọng trong tư duy chính sách về di sản và phát triển.

Thực hành văn hóa được biết đến rộng rãi nhất của người Ma Coong là Lễ hội đập trống. Đối với người Ma Coong trong khu

vực, bao gồm cả những người từ các cộng đồng láng giềng bên Lào sang tham dự, đây là một thực hành văn hóa quan trọng được tổ chức hằng năm.

Xét từ phương diện tâm linh, lễ hội trước hết là dịp cộng đồng cầu mong những điều tốt đẹp cho cuộc sống và sinh kế, giao tiếp với các vị thần linh và tái khẳng định những mối liên hệ tâm linh được truyền lại từ tổ tiên. Đồng thời, đây cũng là dịp gặp gỡ, ăn uống, giao lưu cộng đồng, thể hiện niềm tự hào về di sản, bản sắc tộc người và sự đa dạng văn hóa. Trong thời gian nghiên cứu thực địa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng với các cơ quan chức năng của tỉnh cũng đang triển khai những hoạt động hỗ trợ chuyên môn nhằm tăng cường công tác bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể.

INTRODUCTION TO LỄ HỘI ĐẬP TRỐNG AND THE BROADER CULTURAL CONTEXT

While cultural diversity is sometimes wrongly considered external as to natural World Heritage properties, it is, in places like Phong Nha Kẻ Bàng, receiving emerging attention from researchers, management and international donors. From a focus on the role of cultural diversity and ethnic minority rights (Larsen 2016) to bufferzone development plans and local development investments by the management board, cultural diversity remains a major area of heritage policy thinking and development.

The most well-known cultural practice is the Lễ hội đập trống ceremony, which for all the Macoong in the area, including visitors from neighbouring Laos, represents an important yearly cultural practice.

From a spiritual perspective, the yearly ceremony was precisely about praying and wishing for the best for life and livelihoods, reaching out to deities and demonstrating ancestral spiritual connections. It was also a moment for local exchanges, feasting, public exchange to celebrate heritage and pride around ethnic identities and cultural diversity. During field research, there was also a project effort from the Ministry of Culture, Sports and Tourism together with provincial authorities to provide technical support for improving intangible cultural heritage.

Việc quan tâm và công nhận di sản văn hóa phi vật thể cho thấy những nỗ lực ngày càng rõ rệt trong việc chú ý đến đa dạng văn hóa. Tuy nhiên, nghiên cứu thực địa cũng cho thấy vẫn còn nhiều vấn đề cần được giải quyết. Trong đó đáng chú ý là sự thiếu kết nối giữa tự nhiên và văn hóa trong quy hoạch và quản lý; việc chưa đánh giá đầy đủ vai trò của các sinh kế theo tập quán; cũng như sự thiếu vắng một cách tiếp cận dựa trên quyền văn hóa trong việc định hướng những biến đổi về văn hóa và di sản trong bối cảnh phát triển du lịch.

Nhiều thập niên triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển và giảm nghèo đối với các dân tộc thiểu số ở vùng đệm cho thấy một bức tranh không hoàn toàn đồng nhất về hiệu quả cải thiện sinh kế và bảo vệ đa dạng sinh học. Một trong những hạn chế đáng chú ý là giá trị của cách tiếp cận lấy văn hóa làm trung tâm chưa được quan tâm đúng mức. Các mô hình phát triển mang tính cung cấp từ bên ngoài, chẳng hạn việc đưa giống cây trồng mới vào địa phương, trong nhiều trường hợp đã không thành công do dịch bệnh hoặc do không phù hợp với điều kiện khí hậu và sinh thái tại chỗ.

Tuy vậy, quan niệm cho rằng phát triển chủ yếu phải đến “từ bên ngoài” vẫn còn khá phổ biến. Thay vì coi trọng nhà ở truyền thống, các hình thức sinh kế bản địa phù hợp và những tri thức đã được tích lũy qua nhiều thế hệ, không ít chương trình lại nhấn mạnh việc sử dụng vật liệu xây dựng mới và đưa vào các hoạt động tạo thu nhập mới, trong khi chưa đầu tư tương xứng cho phục hồi các loài cây bản địa, các mô hình nông – lâm kết hợp nhằm làm phong phú hệ thống canh tác nương rẫy, hay quản lý nguồn nước dựa trên điều kiện sinh thái địa phương.

Ở một số nơi vẫn tồn tại những kế hoạch và mong muốn thúc đẩy thêm việc di dân vào khu vực cũng như “đưa vào” các phương thức sản xuất nông nghiệp và kinh doanh theo mô hình của người Kinh, với mục tiêu phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thương mại và công nghiệp “như ở miền xuôi”. Những định hướng như vậy đặt ra nhiều vấn đề nếu nhìn từ cách tiếp cận phát triển lấy văn hóa làm trung tâm và yêu cầu bảo vệ các giá trị của Di sản Thế giới. Trước hết, nhiều thập niên áp dụng các mô hình phát triển từ bên ngoài cho thấy kết quả còn hạn chế. Thứ hai, các hệ thống tri thức và thực hành địa phương chưa được đánh giá đầy đủ như những nguồn lực có

khả năng tạo sinh kế bền vững và làm cơ sở cho đầu tư vào các mô hình nông – lâm kết hợp.

Thứ ba, cần nhận thức rõ rằng hệ sinh thái, hệ thống xã hội và đa dạng sinh học tại khu vực này đều có sức chịu tải giới hạn. Những dự án phát triển riêng lẻ, thiếu sự phối hợp và đánh giá tổng thể, có thể dẫn đến nhiều rủi ro: không tính đến các nguồn lực văn hóa của cộng đồng, làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm trong một môi trường Di sản Thế giới nhạy cảm, đồng thời làm mất cân bằng các quan hệ xã hội – môi trường về phương diện dân số, xã hội và kinh tế.



Hiện nay, Phong Nha - Kẻ Bàng đã trở thành một điểm nóng của phát triển du lịch, nhưng các vấn đề văn hóa, tự nhiên và phát triển bền vững vẫn thường được tiếp cận và triển khai tương đối tách biệt. Do đặc điểm của khu vực biên giới, các bản của người Ma Coong hiện vẫn nằm ngoài những tuyến du lịch chính. Tuy nhiên, kinh nghiệm từ những địa bàn lân cận cho thấy văn hóa có nguy cơ ngày càng bị biến thành một “sản phẩm du lịch” nếu phát triển du lịch không đi kèm với sự tôn trọng đầy đủ các giá trị văn hóa bản địa.

The recognition of intangible cultural heritage demonstrates attempts to engage with cultural diversity, yet fieldwork also revealed that much more could be done. Such opportunities include lack of integrating nature-culture linkages, neglect of customary livelihoods and the lack of a cultural rights approach in shaping how culture and heritage change alongside tourism development are approached.

Decades of development support and poverty reduction among ethnic minorities in the bufferzone, reveal a mixed picture in terms of improving livelihoods and securing biodiversity, while neglecting the value of a culture-centred approach. Supply-driven development provision of seedlings have often failed due to disease and different climatic conditions.

Still, there is a widely held belief among some that development must come “from the outside”. Rather than valuing traditional houses, healthy traditional livelihoods, emphasis is put on new building materials, new income generation activities without investing in, indigenous tree reforestation, agro-forestry schemes to enrich shifting cultivation and water management.

Several plans and aspirations to promote further in-migration and “import” of kinh-based agricultural practices and business remain common among some official to promote cultivation, husbandry, trade and industry as “in the lowlands”. Such aspirations are, however, problematic from a culture-centred development and World Heritage sensitive approach. For one, decades of importing development have systematically failed and outcomes remain limited. Secondly, local knowledge systems and practices have been neglected as sustainable sources of income and focus for agro-forestry investments.

Thirdly, it is also clear that ecosystem, social systems and biodiversity requirements have very limited bearing capacity. Isolated development projects run too many risks; of not considering cultural resources, creating pollution risks in a sensitive World Heritage environment and destabilizing the socio-environmental balance in demographic, social and economic terms.

Today, PNKB has become a hotspot for tourism development, yet culture, nature and sustainability dynamics are often implemented separately. In some respects, the villages of the Macoong remain outside of the main tourism routes due to the nature of the border, yet viewed from neighbouring sites it is also clear that culture is turning into another “tourism product” without sufficiently respecting indigenous cultural values.



Hiện nay đang mở ra một cơ hội mới để xây dựng cách tiếp cận tích hợp, gắn với những nỗ lực rộng hơn nhằm “xanh hóa” công tác quản lý khu bảo tồn, trong đó có việc hướng tới Danh lục Xanh của IUCN, cũng như phát triển các mô hình sinh kế xanh. Xét trên phạm vi toàn tỉnh Quảng Trị, một trong những định hướng chính sách quan trọng là thúc đẩy các mô hình sinh kế xanh. Tuy nhiên, các cách tiếp cận “xanh” cần được xây dựng trên nền tảng nhạy cảm văn hóa. Vấn đề không chỉ là công nhận và bảo vệ một số di sản văn hóa phi vật thể, mà rộng hơn là đưa sự nhạy cảm đối với văn hóa vào toàn bộ quá trình quy hoạch, hỗ trợ và thực hiện các chương trình phát triển.

Trong những năm gần đây, tỉnh đã tăng cường sự kết nối với các tiêu chuẩn quốc tế về đa dạng sinh học và di sản. Bên cạnh những hợp tác quốc tế gắn với việc trở thành một khu Di sản Thế giới xuyên biên giới, các tiêu chuẩn quan trọng trong lĩnh vực Di sản Thế giới còn bao gồm việc duy trì các mối liên kết bền vững giữa tự nhiên và văn hóa, đồng thời áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền trong quản lý di sản. Vùng đệm của Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng bao gồm nhiều cộng đồng dân cư với những điều kiện nhân khẩu, văn hóa và sinh kế khác nhau; chính những đặc điểm này là một bộ phận không thể tách rời của các giá trị di sản tại khu vực. Vì vậy, những giá trị văn hóa này cần được củng cố thay vì bị thay thế bằng các mô hình phát triển từ bên ngoài vốn ít phù hợp với điều kiện địa phương, sinh thái và an ninh sinh kế. Để phù hợp với các nguyên tắc của UNESCO về quản lý vùng đệm, quy hoạch và đầu tư công cần hạn chế việc tiếp tục gia tăng di dân từ bên ngoài vào khu vực, đồng thời kiểm soát những áp lực phát triển có nguy cơ làm gia tăng sức ép lên đất đai, suy giảm đa dạng sinh học và ô nhiễm môi trường.

HƯỚNG TỚI MỘT CHUẨN MỰC CAO VỀ KẾT NỐI TỰ NHIÊN – VĂN HÓA TẠI PHONG NHA – KẼ BÀNG

TOWARDS A GOLDEN STANDARD FOR NATURE – CULTURE LINKAGES IN PHONG NHA – KẼ BÀNG

There is arguably a new opportunity to explore an integrated approach together with wider efforts to green protected area management (IUCN Green List) and green livelihoods. From the perspective of Quảng Trị, as a whole, other policy concerns include how to introduce and promote green livelihoods models (thúc đẩy các mô hình sinh kế xanh). Green approaches need to be grounded in culturally sensitive approaches. This is not merely about securing recognition of intangible cultural heritage, but adopting a culturally-sensitive approach to development planning and support more generally.

In recent years, the province has deepened interaction with international biodiversity and heritage standards. Beyond the obvious international engagement upon becoming a transboundary world heritage site, such key standards in the World Heritage field include supporting viable nature-cultural linkages and adopting rights-based approaches in the heritage field. The bufferzone of Phong Nha Kẻ Bàng National Park hosts a variety of demographic and cultural livelihood settings, which are integral to its heritage values. Such cultural values should be reinforced, not replaced by outside development models with little local, ecological and livelihood security value. Public planning and investments should, as a clear bufferzone policy to respect UNESCO principles, limit further in-migration and prevent outside-development pressures that carry too many risks in terms of land pressures, biodiversity loss and contamination increase.

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

1. Tăng cường vai trò của cộng đồng địa phương với tư cách là chủ thể gìn giữ di sản trong quản lý và thực hành Lễ hội đập trống, đồng thời coi di sản văn hóa phi vật thể của người Ma Coong là một nội dung ưu tiên trong quản lý tổng thể cảnh quan.

2. Lồng ghép quyền của các dân tộc thiểu số vào quy hoạch vùng đệm, bao gồm quyền đối với đất đai theo tập quán, các khu vực rừng và sinh kế truyền thống, coi đây là những thành tố hữu cơ của cảnh quan Di sản Thế giới.

3. Áp dụng cách tiếp cận nhạy cảm văn hóa trong bảo tồn và quy hoạch phát triển xanh, trong đó đặc biệt coi trọng các hệ thống tri thức bản địa và các thực hành canh tác nương rẫy truyền thống.

4. Hạn chế việc tiếp tục di dân từ bên ngoài và phân bổ đất cho người ngoài cộng đồng, nhằm duy trì quy mô dân số phù hợp với sức chịu tải của khu vực, tăng cường khả năng chống chịu của các hệ thống sản xuất bản địa và ưu tiên đa dạng sinh học nông nghiệp địa phương phù hợp với chính sách Di sản Thế giới.

5. Phát triển các hình thức hỗ trợ nông nghiệp phù hợp với hệ thống sinh kế bản địa và đa dạng sinh học nông nghiệp của canh tác nương rẫy. Hạn chế các mô hình thâm canh nông nghiệp và chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm, làm tổn hại các hệ thống sinh kế vốn nhạy cảm cũng như nguồn nước của khu vực.

POLICY RECOMMENDATIONS

1. Reinforce the role of local heritage stewards in the management of the Lễ hội đập trống and adopt intangible cultural heritage of the Macoong as priority for wider landscape management.

2. Use bufferzone planning to recognize and support ethnic minority rights to customary lands, forest areas and traditional livelihoods as integral to the World Heritage landscape.

3. Adopt culturally sensitive approaches to conservation and green development planning with an emphasis on the value of indigenous knowledge systems and traditional shifting cultivation practices.

4. Prevent further in-migration and land distribution to outsiders to maintain sustainable population levels, enhance resilient indigenous production systems and favour local agro-biodiversity in line with World Heritage policy.

5. Promote agricultural support systems adapted to indigenous livelihood systems and agrobiodiversity of shifting cultivation. Avoid agricultural intensification and animal husbandry schemes running the risk of contaminating fragile livelihood systems and water resources.

TÀI LIỆU THAM KHẢO /
BIBLIOGRAPHY

1. Larsen, P. B. (2017). World heritage and ethnic minority rights in Phong Nha Ke Bang, Vietnam: Cosmopolitan assemblages in neoliberal times. In P. B. Larsen (Ed.), World heritage and human rights: Lessons from the Asia-Pacific and global arena. Routledge

2. Larsen, PB and Hoàng Cẩm; Introduction: Interrogating Heritage and Development in Contemporary Vietnam. Journal of Vietnamese Studies 1 November 2025; 20 (3-4): 1–7. doi: <https://doi.org/10.1525/vs.2025.20.3-4.1>

3. Larsen, P. B., & Wijesuriya, G. (2017, January). Nature–culture interlinkages in world heritage: bridging the gap. In The George Wright Forum (Vol. 34, No. 2, pp. 142-153). George Wright Society.



University of
Zurich^{UZH}

Department of Social Anthropology and Cultural Studies



THÔNG TIN DỰ ÁN
ABOUT THE PROJECT



[HTTPS://WWW.ISEK.UZH.CH/EN/
ANTHROPOLOGY/RESEARCH/ARCHIVE/
UNDERSTANDING-THE-HERITAGE.HTML](https://www.isek.uzh.ch/en/anthropology/research/archive/understanding-the-heritage.html)



Bản tóm tắt chính sách này là sản phẩm của dự án do SNF và NAFOSTED tài trợ (mã số IZVSZ1.202714) với tiêu đề “Tìm hiểu mối liên hệ giữa di sản và phát triển tại Việt Nam: Cách tiếp cận đa chiều”, được thực hiện bởi Viện Nghiên cứu Văn hóa (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam - VASS) và Khoa Nhân học thuộc Đại học Zurich. Tài liệu này do Peter Bille Larsen và Hoàng Cẩm biên soạn.

This policy brief is an output of the SNF-NAFOSTED funded project (IZVSZ1.202714) on “Understanding heritage and development nexus in Vietnam: A Multi-scaler Approach” between Institute of Cultural Studies, (VASS) and the Department of Anthropology of the University of Zurich. It was prepared by Peter Bille Larsen and Hoàng Cẩm.

06

* DỰ ÁN –
HIỂU VỀ DI SẢN VÀ
PHÁT TRIỂN TẠI
VIỆT NAM: CÁCH
TIẾP CẬN ĐA CHIỀU

UNDERSTANDING
HERITAGE AND
DEVELOPMENT
NEXUS IN
VIETNAM:
A MULTI-SCALAR
APPROACH
– PROJECT *